

KINH TIỂU PHẨM BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT

QUYỂN 6

Phẩm 15: ĐẠI NHƯ

Lúc bấy giờ, Tu-bồ-đề bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn! Bồ-tát mới phát tâm phải học Bát-nhã ba-la-mật như thế nào?

Đức Phật bảo:

–Này Tu-bồ-đề! Bồ-tát mới phát tâm muốn học Bát-nhã ba-la-mật trước tiên phải gần gũi bậc Thiện tri thức có thể thuyết Bát-nhã ba-la-mật. Thiện tri thức đó dạy: “Thiện nam tử hãy đến đây, của cải ông bố thí hãy hồi hướng lên ngôi Vô thượng Bồ-đề. Ông chớ tham trước ngôi Vô thượng Bồ-đề mà cho là sắc, thọ, tưởng, hành, thức. Vì sao? Vì Nhất thiết trí không thể đấm trước. Này thiện nam! Ông có trì giới, nhẫn nhục, tinh tấn, thiền định, trí tuệ đều nên hồi hướng lên ngôi Vô thượng Bồ-đề chớ sinh tham trước ngôi Vô thượng Bồ-đề mà cho là sắc, thọ, tưởng, hành, thức. Vì sao? Này thiện nam! Vì Nhất thiết trí không thể đấm trước, ông cũng chớ đấm trước Thanh văn hay Bích-chi-phật địa.”

Tu-bồ-đề! Cần phải dạy từng bước cho Bồ-tát mới phát tâm như vậy để Bồ-tát được vào sâu trong Bát-nhã ba-la-mật.

–Bạch Đức Thế Tôn! Các vị Bồ-tát phát tâm Vô thượng Bồ-đề muốn đạt đến quả Vô thượng Bồ-đề thật là khó.

–Đúng vậy, đúng vậy, này Tu-bồ-đề! Như các Bồ-tát phát tâm Vô thượng Bồ-đề muốn đạt đến quả Vô thượng Bồ-đề thật là khó. Bồ-tát đó vì an ổn thế gian nên phát tâm, vì an lạc thế gian nên phát tâm. Ta sẽ chứng đắc Vô thượng Chánh đẳng giác, làm sự cứu độ cho thế gian, làm chỗ quay về cho thế gian, làm nhà ở cho thế gian, làm con đường rớt ráo cho thế gian, làm cù lao cho thế gian, làm thầy dẫn đường cho thế gian, làm chỗ hướng đến cho thế gian.

Tu-bồ-đề! Sao gọi là Bồ-tát khi chứng đắc Vô thượng Bồ-đề làm sự cứu độ cho thế gian? Vì Bồ-tát đoạn các khổ não trong sinh tử nên thuyết pháp độ chúng sinh thoát khỏi khổ não. Tu-bồ-đề! Đó là Bồ-tát đắc Vô thượng Bồ-đề làm sự cứu độ cho thế gian.

Tu-bồ-đề! Bồ-tát đắc Vô thượng Bồ-đề làm chỗ quay về cho thế gian như thế nào? Chúng sinh phát sinh các pháp sinh, lão, bệnh, tử, ưu bi, khổ não; Bồ-tát có khả năng độ chúng sinh thoát khỏi các pháp sinh, lão, bệnh, tử, ưu bi, khổ não ấy. Tu-bồ-đề! Gọi đó là Bồ-tát đắc Vô thượng Bồ-đề làm chỗ quay về cho thế gian.

Tu-bồ-đề! Bồ-tát đắc Vô thượng Bồ-đề làm nhà ở cho thế gian như thế nào? Đó là Bồ-tát đắc Vô thượng Bồ-đề không đấm trước nên thuyết pháp.

–Bạch Đức Thế Tôn! Thế nào gọi là không đấm trước?

–Tu-bồ-đề! Không trói, không mở, không sinh, không diệt đối với sắc, đó gọi là không đấm trước sắc; không trói, không mở, không sinh, không diệt đối với thọ, tưởng, hành, thức đó gọi là không đấm trước thọ, tưởng, hành, thức. Như vậy, này Tu-bồ-đề! Không trói, không mở tất cả pháp nên gọi là không đấm trước. Khi đắc Vô thượng Bồ-

đề, Bồ-tát có khả năng thuyết pháp ấy cho chúng sinh. Đó gọi là Bồ-tát làm nhà cho thế gian.

Bồ-tát đắc Vô thượng Bồ-đề làm con đường rốt ráo cho thế gian như thế nào? Tu-bồ-đề! Đó là tận cùng của sắc, không gọi là sắc; tận cùng của thọ, tưởng, hành, thức không gọi là thọ, tưởng, hành, thức. Tướng cứu cánh của tất cả pháp cũng như vậy.

–Bạch Đức Thế Tôn! Nếu tướng cứu cánh của tất cả pháp cũng như vậy thì Bồ-tát phải đắc Vô thượng Bồ-đề. Vì sao? Vì trong ấy không có phân biệt.

–Đúng vậy, đúng vậy, này Tu-bồ-đề! Trong đó không có phân biệt nên Bồ-tát quán như vậy, biết như vậy, tâm Bồ-tát không xao lãng. Do nghĩ như vậy nên khi đắc Vô thượng Bồ-đề, Bồ-tát thuyết pháp cho chúng sinh. Tu-bồ-đề! Đó gọi là Bồ-tát đắc Vô thượng Bồ-đề làm con đường đưa đến tận nơi cho thế gian. Bồ-tát khi đắc Vô thượng Bồ-đề làm hòn đảo cho thế gian như thế nào?

Sắc vị lai đoạn sắc quá khứ; thọ, tưởng, hành, thức vị lai đoạn thọ, tưởng, hành, thức quá khứ. Vì vị lai đoạn quá khứ nên tất cả pháp đều diệt tận gọi là tịch diệt, vi diệu, như thật, không điên đảo, Niết-bàn. Tu-bồ-đề! Đó là Bồ-tát đắc Vô thượng Bồ-đề làm hòn đảo cho thế gian.

Bồ-tát đắc Vô thượng Bồ-đề làm người hướng dẫn cho thế gian như thế nào?

Này Tu-bồ-đề! Khi Bồ-tát đắc Vô thượng Bồ-đề không vì sắc sinh diệt mới thuyết pháp, mà chỉ vì thật tướng nên mới thuyết pháp; không vì thọ, tưởng, hành, thức sinh diệt mới thuyết pháp, mà chỉ vì thật tướng nên mới thuyết pháp; không vì quả Tu-đà-hoàn, quả Tư-đà-hàm, quả A-na-hàm, quả A-la-hán, Bích-chi-phật đạo, Nhất thiết trí sinh diệt mới thuyết pháp, mà chỉ vì thật tướng nên mới thuyết pháp. Tu-bồ-đề! Đó gọi là Bồ-tát khi đắc Vô thượng Bồ-đề làm người hướng dẫn cho thế gian.

Bồ-tát khi đắc Vô thượng Bồ-đề làm chỗ hướng đến cho thế gian như thế nào?

Khi Bồ-tát đắc Vô thượng Bồ-đề vì chúng sinh nói sắc hướng đến không; nói thọ, tưởng, hành, thức hướng đến không; tất cả pháp đều hướng đến không nên không đến, không đi. Vì sao? Vì sắc là không nên không đến, không đi; thọ, tưởng, hành, thức là không, nên không đến, không đi; cho đến tất cả pháp đều là không, nên không đến, không đi. Tất cả pháp hướng đến không và không vượt qua sự hướng này. Chỗ hướng của các pháp là không hình tướng, không tạo tác, không khởi, không sinh vô sở hữu, hướng mộng, hướng vô lượng, vô biên, vô ngã, tịch tịnh, Niết-bàn, không hướng lui lại cũng không hướng đến.

–Bạch Đức Thế Tôn! Ai có thể tin hiểu pháp đó?

–Này Tu-bồ-đề! Trước đây Bồ-tát tu tập theo giáo pháp Như Lai nên thành tựu thiện căn, do đó mới có thể tin hiểu được.

–Bạch Đức Thế Tôn! Tướng tin hiểu ấy như thế nào?

–Tu-bồ-đề! Xa lìa tánh sân giận, ngu si, diệt trừ lòng ham muốn, đó là tướng tin hiểu. Như vậy, Bồ-tát có thể hiểu biết sự thâm sâu của Bát-nhã ba-la-mật.

–Bạch Đức Thế Tôn! Bồ-tát có thể tin hiểu sự thâm sâu của Bát-nhã ba-la-mật, hướng đến như vậy là đạt đến tướng của sự hướng đến, có thể làm chỗ hướng đến cho vô lượng chúng sinh.

–Đúng vậy, đúng vậy, này Tu-bồ-đề! Bồ-tát đạt đến hướng như vậy, có thể làm chỗ hướng đến cho vô lượng chúng sinh. Tu-bồ-đề! Đó gọi là Bồ-tát đắc Vô thượng Bồ-đề làm chỗ hướng đến cho vô lượng chúng sinh.

–Bạch Đức Thế Tôn! Việc làm của Bồ-tát thật khó khăn, có thể làm những việc

trang nghiêm cao cả như vậy để độ vô lượng chúng sinh nhưng chúng sinh không thể chứng đắc.

–Đúng vậy, đúng vậy, này Tu-bồ-đề! Việc làm của Bồ-tát thật khó khăn, vì độ vô lượng chúng sinh nên phát Đại trang nghiêm, nhưng chúng sinh không thể chứng đắc. Tu-bồ-đề! Bồ-tát phát Đại trang nghiêm không vì sắc; không vì thọ, tưởng, hành, thức; không vì Thanh văn hay Bích-chi-phật địa; không vì Nhất thiết trí; không vì trang nghiêm tất cả pháp. Đó là Bồ-tát phát Đại trang nghiêm.

–Bạch Đức Thế Tôn! Bồ-tát có khả năng thực hành Bát-nhã ba-la-mật thâm sâu như vậy thì không thể rơi vào Thanh văn hay Bích-chi-phật địa.

–Tu-bồ-đề! Ông hiểu biết nghĩa ấy như thế nào mà nói việc như vậy, nếu Bồ-tát thực hành Bát-nhã ba-la-mật thâm sâu thì không rơi vào Thanh văn hay Bích-chi-phật địa?

–Bạch Đức Thế Tôn! Trong Bát-nhã ba-la-mật sâu xa không có pháp tu, không có chỗ tu, không có người tu. Vì sao? Bạch Đức Thế Tôn, vì trong Bát-nhã ba-la-mật sâu xa không có pháp quyết định. Tu hư không là tu Bát-nhã ba-la-mật, bạch Đức Thế Tôn, không tu tất cả pháp là tu Bát-nhã ba-la-mật, tu vô biên là tu Bát-nhã ba-la-mật, tu không chấp trước là tu Bát-nhã ba-la-mật.

–Tu-bồ-đề! Nên lấy Bát-nhã ba-la-mật sâu xa mà thử Bồ-tát không thoái chuyển. Nếu không tham trước Bát-nhã ba-la-mật và không theo lý luận của người khác để có sự mong cầu, thì khi nghe nói Bát-nhã ba-la-mật sâu xa sẽ không lo, sợ, không bỏ mất, không thoái lui, tâm vui vẻ, nên biết đó là Bồ-tát không thoái chuyển. Vì vị ấy đời trước cũng đã từng nghe Bát-nhã ba-la-mật sâu xa. Vì sao? Vì khi nghe nói Bát-nhã ba-la-mật thâm sâu, Bồ-tát không lo, sợ, không bỏ mất, không thoái lui. Nên biết đó là Bồ-tát không thoái chuyển.

–Bạch Đức Thế Tôn! Nếu Bồ-tát nghe nói Bát-nhã ba-la-mật sâu xa không lo, sợ, không bỏ mất, không thoái lui. Phải nên quán thế nào?

–Tu-bồ-đề! Bồ-tát ấy nên theo tâm Nhất thiết trí để quán Bát-nhã ba-la-mật.

–Bạch Đức Thế Tôn! Thế nào gọi là dùng tâm Nhất thiết trí để quán?

–Tu-bồ-đề! Quán theo hư không gọi là theo tâm Nhất thiết trí để quán Bát-nhã ba-la-mật. Tu-bồ-đề! Dùng tâm Nhất thiết trí để quán tức chẳng phải quán. Vì sao? Vì vô lượng là Nhất thiết trí, vô lượng tức là không có sắc, không có thọ, tưởng, hành, thức, không trí, không tuệ, không đạo, không đắc, không quả, không sinh, không diệt, không tạo tác, không người tạo tác, không phương, không hướng, không trụ, không lượng, đến vô số vô biên.

Tu-bồ-đề! Như hư không vô lượng, Nhất thiết trí cũng vô lượng, không có pháp có thể đắc cũng không có người đắc, không thể lấy sắc để đắc, không thể lấy thọ, tưởng, hành, thức để đắc, không thể lấy Bồ thí ba-la-mật để đắc, không thể lấy Trì giới ba-la-mật để đắc, không thể lấy Nhẫn nhục ba-la-mật, Tinh tấn ba-la-mật, Thiền ba-la-mật, Trí tuệ ba-la-mật để đắc. Vì sao? Vì sắc tức là Nhất thiết trí; thọ, tưởng, hành, thức là Nhất thiết trí; Bồ thí, Trì giới, Nhẫn nhục, Tinh tấn, Thiền định, Trí tuệ ba-la-mật là Nhất thiết trí.

Khi ấy, các Thiên tử cõi Dục, cõi Sắc bạch Đức Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn! Bát-nhã ba-la-mật thật thâm sâu khó hiểu, khó biết.

Phật dạy:

–Đúng vậy, đúng vậy, này chư Thiên tử, Bát-nhã ba-la-mật rất sâu xa thật khó

hiểu, khó biết, vì thế ta muốn thỉnh lặng không thuyết pháp và nghĩ: “Pháp ta đắc được, trong pháp đó không có người đắc, không có pháp có thể đắc, không có chỗ dụng pháp để có thể đắc. Các pháp tướng như vậy rất sâu xa, như hư không rất sâu xa, nên pháp đó rất sâu xa. Ta thâm đạt vi diệu nên tất cả pháp rất sâu xa; không đến, không đi nên tất cả các pháp rất sâu xa.”

Chư Thiên tử ở cõi Dục và cõi Sắc bạch Phật:

–Hy hữu thay, bạch Đức Thế Tôn! Pháp của Ngài giảng, tất cả thế gian khó có thể tin được, thế gian thì tham đắm còn pháp của Ngài nói ra thì không tham đắm.

Bấy giờ, Tu-bồ-đề bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn! Pháp đó tùy thuận tất cả pháp. Vì sao? Vì pháp đó không có chỗ chướng ngại, không có tướng chướng ngại như hư không.

Bạch Thế Tôn! Pháp đó vô sinh nên tất cả pháp không thể đắc; pháp đó vô xứ nên tất cả chỗ không thể đắc.

Bấy giờ, chư Thiên tử ở cõi Dục và cõi Sắc bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn! Trưởng lão Tu-bồ-đề này vì từ Đức Phật sinh ra nên thuyết pháp đều là không.

Tu-bồ-đề nói với chư Thiên tử ở cõi Dục và cõi Sắc:

–Các ông nói Tu-bồ-đề tôi từ Đức Phật sinh nhưng từ pháp nào sinh thì mới gọi là từ Phật sinh?

Này các vị Thiên tử:

–Do hành theo Như như nên Tu-bồ-đề từ Như Lai sinh. Như như của Như Lai không đến, không đi, theo Như ấy từ xưa đến nay Tu-bồ-đề cũng không đến, không đi nên Tu-bồ-đề từ Như Lai sinh. Lại nữa, Như của Như Lai tức là Như của tất cả pháp, Như của tất cả pháp tức là Như của Như Lai. Như của Như Lai tức chẳng phải là Như nên Tu-bồ-đề từ Như Lai sinh.

Như của Như Lai ở khắp nơi thường như vậy, không hoại, không phân biệt, vì thế Tu-bồ-đề từ Như Lai sinh.

Như của Như Lai chẳng phải trụ, chẳng phải không trụ, Như của Tu-bồ-đề cũng vậy, vì thế Tu-bồ-đề từ Như Lai sinh.

Như của Như Lai không có chỗ chướng ngại, Như của tất cả pháp cũng không có chỗ chướng ngại, vì thế Tu-bồ-đề từ Như Lai sinh.

Lại nữa, Như của Như Lai, Như của tất cả pháp đều nhất như, không hai, không khác. Như đó vô tác, vô phi như, vì Như đó vô phi Như nên như đó không hai, không khác, vì thế Tu-bồ-đề từ Như Lai sinh.

Lại nữa, Như của Như Lai ở khắp nơi không hoại, không phân biệt; như của tất cả pháp cũng không hoại, không phân biệt. Do Như của Như Lai không phân biệt nên không hoại, vì thế Tu-bồ-đề từ Như Lai sinh.

Như của Như Lai không xa lìa các pháp, nên Như đó không khác các pháp. Như như đó không phải là như nhưng thường là Như.

Phật dạy:

–Đúng vậy, đúng vậy, Như của Tu-bồ-đề không khác Như của các pháp, như thật tùy theo như hành nhưng cũng không có chỗ hành, vì thế Tu-bồ-đề từ Như Lai sinh.

Như của Như Lai chẳng phải quá khứ, chẳng phải vị lai, chẳng phải hiện tại; Như của tất cả pháp cũng như thế chẳng phải quá khứ, chẳng phải vị lai, chẳng phải hiện tại. Do Tu-bồ-đề hành theo như nên gọi là từ Như Lai sinh.

Lại nữa, Như Lai tức là Như của Như Lai, Như của Như Lai tức là Như của quá khứ; Như của quá khứ tức là Như của Như Lai. Như của Như Lai tức là Như của vị lai; Như của vị lai tức là Như của Như Lai. Như của Như Lai tức là Như của hiện tại; Như của hiện tại tức là Như của Như Lai. Như của quá khứ, vị lai, hiện tại và Như của Như Lai không hai, không khác; tất cả các pháp Như và Như của Tu-bồ-đề cũng không hai, không khác, vì thế Tu-bồ-đề từ Như Lai sinh.

Như của Bồ-tát tức là Như khi đắc Vô thượng Bồ-đề, Bồ-tát vì Như đó mà đắc Vô thượng Bồ-đề nên gọi Như Lai.

Khi Đức Phật nói pháp Như đó, mặt đất chuyển động sáu cách. Vì pháp Như đó nên Tu-bồ-đề từ Như Lai sinh. Lại nữa, Tu-bồ-đề không tùy sắc sinh; không tùy thọ, tưởng, hành, thức sinh; không tùy quả Tu-đà-hoàn, quả Tư-đà-hàm, quả A-na-hàm, quả A-la-hán sinh; không tùy Bích-chi-phật đạo sinh, Tu-bồ-đề chỉ từ Như Lai sinh.

Lúc bấy giờ, Xá-lợi-phất bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn! Pháp Như đó thật thâm sâu.

Phật dạy:

–Đúng vậy, đúng vậy, này Xá-lợi-phất! Pháp Như đó thật thâm sâu. Nay ta nói pháp như đó, tâm dứt bỏ hết mọi phiền não mà được giải thoát. Này Xá-lợi-phất! Năm trăm Tỳ-kheo-ni ở trong các pháp, họ xa lìa trần cấu mà thấy được chân đế một cách rõ ràng sáng tỏ, ba ngàn Tỳ-kheo không thọ các pháp khác đến được thanh tịnh; năm ngàn trời và người đắc Vô sinh pháp nhẫn; sáu ngàn Bồ-tát không thọ các pháp khác, tâm dứt bỏ hết mọi phiền não mà được giải thoát.

Này Xá-lợi-phất! Sáu ngàn Bồ-tát đó đã từng cúng dường, gần gũi năm trăm Đức Phật. Ở chỗ Đức Phật các Bồ-tát ấy Bố thí, Trì giới, Nhẫn nhục, Tinh tấn, Thiền định nhưng không được phương tiện Bát-nhã ba-la-mật bảo hộ, nay Bồ-tát không thọ các pháp, lậu tận tâm được giải thoát.

Xá-lợi-phất! Bồ-tát tuy hành pháp không, vô tướng, vô tác nhưng không được phương tiện Bát-nhã ba-la-mật bảo hộ nên chỉ nói thực tế về Thanh văn thừa.

Xá-lợi-phất! Ví như có con chim thân dài một trăm do-tuần, hoặc hai trăm, ba trăm, bốn trăm, năm trăm do-tuần, lông cánh nó mọc chưa đầy đủ mà muốn bay từ cõi trời Đao-lợi đến cõi Diêm-phù-đề, nghĩ xong nó liền lao xuống. Này Xá-lợi-phất! Ý ông thế nào? Giữa đường con chim đó suy nghĩ ta muốn trở lại cõi trời Đao-lợi, há trở về được hay chăng?

–Bạch Đức Thế Tôn, không!

–Xá-lợi-phất! Con chim đó lại muốn khi đến cõi Diêm-phù-đề thân sẽ không bị thương tổn, há nó có được như ý mong muốn không?

–Bạch Đức Thế Tôn, không! Con chim đó đến cõi Diêm-phù-đề chắc chắn thân nó sẽ bị tổn thương hoặc chết, hoặc gần chết. Vì sao? Bạch Đức Thế Tôn! Tất nhiên là như vậy, vì thân nó lớn mà lông cánh chưa mọc đầy đủ.

Xá-lợi-phất! Bồ-tát cũng như vậy, tuy trải qua vô số kiếp như cát sông Hằng, Bồ-tát trì giới, nhẫn nhục, tinh tấn, thiền định, phát tâm rộng lớn, phát nguyện rộng lớn, để làm vô số việc muốn chứng đắc Vô thượng Bồ-đề nhưng không được phương tiện Bát-nhã ba-la-mật hộ trì, thì rơi vào Thanh văn hay Bích-chi-phật địa.

Xá-lợi-phất! Bồ-tát tuy nghĩ đến giới, định, tuệ, giải thoát, giải thoát tri kiến của chư Phật trong quá khứ, vị lai, hiện tại nhưng còn chấp vào tướng ấy. Bồ-tát chấp vào tướng suy nghĩ ấy nên không biết giới, định, tuệ, giải thoát, giải thoát tri kiến của chư

Phật. Bởi không biết, không thấy nên khi nghe đến tên gọi pháp không, Bồ-tát liền chấp vào tướng âm thanh ấy để hướng đến Vô thượng Bồ-đề, nên biết Bồ-tát rơi vào Thanh văn hay Bích-chi-phật địa. Vì sao? Đây Xá-lợi-phất! Vì Bồ-tát xa lìa Bát-nhã ba-la-mật và cho là như vậy.

–Bạch Đức Thế Tôn! Theo chỗ con hiểu lời Phật nói, nếu Bồ-tát xa lìa Bát-nhã ba-la-mật thì đối với quả Vô thượng Bồ-đề còn nghi ngờ, chưa xác quyết, thế nên Đại Bồ-tát muốn đắc Vô thượng Bồ-đề cần phải khéo thực hành phương tiện Bát-nhã ba-la-mật.

Khi ấy, chư Thiên tử cõi Dục, cõi Sắc bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn! Bát-nhã ba-la-mật thâm sâu và Vô thượng Bồ-đề thật khó chứng đắc.

Phật dạy:

–Đúng vậy, đúng vậy, chư Thiên tử! Bát-nhã ba-la-mật thâm sâu và Vô thượng Bồ-đề thật khó chứng đắc.

Tu-bồ-đề bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn! Như lời Ngài dạy, Bát-nhã ba-la-mật thâm sâu và Vô thượng Bồ-đề thật khó chứng đắc, nhưng theo con hiểu lời Ngài dạy Vô thượng Bồ-đề rất dễ chứng đắc. Vì sao? Vì không có pháp có thể đắc, trong các pháp Không không có người chứng đắc Vô thượng Bồ-đề, không có pháp có thể đắc và không có pháp sử dụng có thể đắc. Vì tất cả pháp đều là không, có nói pháp thì có đoạn diệt, pháp đó cũng là không.

Bạch Đức Thế Tôn! Pháp Vô thượng Bồ-đề, phương tiện đắc pháp, phương tiện để biết đắc pháp, pháp như thế đều là không. Do nhân duyên đó, quả Vô thượng Bồ-đề rất dễ chứng đắc, những gì có thể chứng đắc đều đồng với hư không.

Xá-lợi-phất nói với Tu-bồ-đề:

–Nếu quả Vô thượng Bồ-đề dễ chứng đắc thì vô số Bồ-tát không bị thoái chuyển, vì nhân duyên đó, vậy nên biết quả Vô thượng Bồ-đề rất khó chứng đắc.

Tu-bồ-đề hỏi Tôn giả Xá-lợi-phất:

–Thưa Tôn giả ý ngài thế nào! Sắc đối với Vô thượng Bồ-đề có bị thoái chuyển không?

–Không, Tu-bồ-đề!

–Thưa, Tôn giả! Thọ, tưởng, hành, thức đối với Vô thượng Bồ-đề có bị thoái chuyển không?

–Không có, Tu-bồ-đề!

–Thưa Xá-lợi-phất! Nếu lìa sắc thì có pháp nào có thể chứng đắc Vô thượng Bồ-đề mà bị thoái chuyển không?

–Không có, Tu-bồ-đề!

–Thưa Tôn giả! Nếu lìa thọ, tưởng, hành, thức thì có pháp nào có thể chứng đắc Vô thượng Bồ-đề không?

–Không có, Tu-bồ-đề!

–Thưa Tôn giả! Như cửa sắc đối với Vô thượng Bồ-đề có bị thoái chuyển hay không?

–Không có, Tu-bồ-đề!

–Thưa Tôn giả! Như cửa thọ, tưởng, hành, thức đối với Vô thượng Bồ-đề có bị thoái chuyển không?

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Không có, Tu-bồ-đề!

–Thưa Tôn giả! Nếu lìa Như của sắc thì có pháp nào có thể chứng đắc Vô thượng Bồ-đề mà bị thoái chuyển không?

–Không có, Tu-bồ-đề!

–Thưa Tôn giả! Nếu lìa Như của thọ, tưởng, hành, thức thì có chứng đắc Vô thượng Bồ-đề mà bị thoái chuyển không?

–Không có, Tu-bồ-đề!

–Thưa Tôn giả! Nếu lìa Như của các pháp thì có pháp nào có thể chứng đắc Vô thượng Bồ-đề mà bị thoái chuyển không?

–Không có, Tu-bồ-đề!

–Thưa Tôn giả! Thật cầu như vậy mà không thể chứng đắc, vậy thì pháp nào đối với Vô thượng Bồ-đề không bị thoái chuyển? Không có pháp nào đối với Vô thượng Bồ-đề mà không bị thoái chuyển cả.

Xá-lợi-phất nói:

–Như lời Tu-bồ-đề nói thì không có Bồ-tát bị thoái chuyển, như vậy Đức Phật nói người trong ba thừa không có sai khác hay sao?

Lúc ấy, Phú-lâu-na Di-đa-la-ni Tử nói với Xá-lợi-phất:

–Xá-lợi-phất hãy hỏi Tu-bồ-đề là muốn chỉ có Bồ-tát thừa phải không?

Xá-lợi-phất liền hỏi Tu-bồ-đề:

–Ngài muốn chỉ có Bồ-tát thừa phải không?

Tu-bồ-đề hỏi lại:

–Trông như có thể có người trong ba thừa: Thanh văn, Bích-chi-phật và Phật thừa phải không?

–Tu-bồ-đề! Trông như không có ba tướng sai biệt.

–Thưa Tôn giả Xá-lợi-phất! Như chỉ có một tướng phải không?

–Không phải, Tu-bồ-đề!

–Thưa Tôn giả Xá-lợi-phất! Thậm chí trông như chỉ thấy người trong một thừa phải không?

–Không phải, Tu-bồ-đề!

–Thưa Tôn giả Xá-lợi-phất! Như vậy, thật cầu pháp ấy không thể đắc được thì tại sao ngài còn nghĩ trong như có ba thừa Thanh văn, Bích-chi-phật và Phật thừa khác nhau. Bồ-tát nào nghe việc ấy mà không sợ, không lo, không bỏ mất, không thoái lui thì nên biết Bồ-tát đó có thể thành tựu Bồ-đề.

Bấy giờ, Đức Phật ca ngợi Tu-bồ-đề:

–Lành thay, lành thay, Tu-bồ-đề! Ông thông suốt như vậy là nhờ năng lực của Như Lai, đó gọi là như người cầu ba thừa không có khác nhau, Bồ-tát nào nghe việc ấy mà không sợ, không lo, không bỏ mất, không thoái lui, nên biết Bồ-tát đó có thể thành tựu Bồ-đề.

Lúc bấy giờ, Xá-lợi-phất bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn! Bồ-tát đó thành tựu những Bồ-đề gì?

Đức Phật đáp:

–Bồ-tát đó thành tựu Vô thượng Bồ-đề.

Xá-lợi-phất bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ-tát muốn thành tựu Vô thượng Bồ-đề phải thực hành như thế nào?

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Đức Phật đáp:

–Bồ-tát phải dùng tâm bình đẳng, tâm từ bi, tâm không thiên vị, tâm khiêm nhường, tâm an ổn, tâm không sân giận, tâm không phiền não, tâm không khinh thường, tâm cha mẹ, tâm anh em đối với tất cả chúng sinh và cùng họ đàm luận. Nay Xá-lợi-phất! Nếu Bồ-tát muốn thành tựu Vô thượng Bồ-đề phải học như vậy và hành như vậy.

M